

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 148/2017/QĐST-HNGĐ

Ngày 11/9/2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 143/2017/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa :

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn L và chị Nguyễn Thị Thu H.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản: Vợ chồng không đề nghị Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Anh L nhận nộp cả 150.000 đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Khấu trừ số tiền đã nộp 300.000đ, tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 001053 ngày 14/6/2017. Hoàn trả anh L 150.000 đ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Nơi nhận

- *VKSND h. Thái Thụy;*
- *UBND xã Thái Hà.*
- *Đương sự;*
- *Lưu.*

Thẩm phán

Nguyễn Văn Mạnh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2017/QĐST-HNGĐ
Ngày 05/01/2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2016, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đồng ý với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 260/2016/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2016.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/12/2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Đình Quý - sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xóm 1 Thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
và chị Tạ Thị Hạnh - sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm 1 Thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê Đình Quý - sinh năm 1972.

Địa chỉ: Xóm 1 Thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
và chị Tạ Thị Hạnh - sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm 1 Thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

3/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lê Đình Quyền sinh ngày 20/10/1994 đã trưởng thành không đặt ra giải quyết việc nuôi dưỡng và con Lê Đình Quỳnh sinh ngày 08/6/2000. Vợ chồng thoả thuận để anh Quý trực tiếp nuôi dưỡng

con chung Lê Đình Quỳnh sinh ngày 08/6/2000. Anh Quý không yêu cầu chị Hạnh phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Hạnh cho đến khi anh Quý có yêu cầu. Chị Hạnh có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản: Vợ chồng thống nhất sẽ tự giải quyết, nay không đề nghị Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Anh Quý nhận chịu cả 100.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ số tiền đã nộp 200.000đ, tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000829 ngày 29/11/2016. Hoàn trả anh Quý 100.000 đ.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Nơi nhận

- VKSND h. Thái Thụy;
- UBND xã Thụy Ninh
- Đ-ơng sự;
- L-ư.

Thẩm phán

Nguyễn Văn Mạnh